TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2018/QĐDS -ST

Ngày 06/9/2018

V/v: "Tuyên bố một người mất tích".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ toạ phiên họp: Bà Trần Kim Loan - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Ông Đặng Nhật Trường - Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân huyện C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên họp: Ông Trần Văn Truyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện C mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 123/2018/TLST-VDS ngày 30/3/2018, về yêu cầu "*Tuyên bố một người mất tích*" theo quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số: 98/2018/QĐ-VDS, ngày 24/8/2018; Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990. Địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

1. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị Mỹ L mất tích, cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị Mỹ L sống chung năm 2012, đăng ký kết hôn vào tháng 7/2013 tại Uỷ ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Sau ngày cưới anh T và chị L phát sinh mâu thuẫn. Chị L nói sẽ ly hôn với anh T và chị L đã bỏ đi khỏi địa phương cùng với con chung của anh chị là cháu Nguyễn Minh D, sinh ngày 15/3/2013. Anh T đã nhiều lần về quê của chị L tìm kiếm thì được biết gia đình của chị L đã rời khỏi địa phương, hộ khẩu gia đình của chị L đã chuyển đi nơi khác, anh T không thể liên lạc với chị L từ tháng 11/2013 đến nay. Nay anh T làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị Mỹ L mất tích.

Quá trình thụ lý, giải quyết vụ việc của anh Nguyễn Văn T, Toà án đã thông báo nhắn tin trên phương tiện thông tin đại chúng, nay đã quá 04 tháng nhưng không thấy chị L trở về nên anh T yêu cầu Toà án nhân dân huyện C tuyên bố chị Nguyễn Thị Mỹ L mất tích kể từ tháng 11/2013; Về con chung: Có 01 con chung là cháu Nguyễn Minh D, sinh ngày 15/3/2013. Chị L đã bỏ đi cùng với cháu D

nhưng anh T không có yêu cầu nên không giải quyết. Về tài sản, nợ chung: Anh T xác định không có, không đề nghị Toà án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện C nhận định:

Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị Mỹ L tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Sau ngày cưới anh chị sinh sống tại ấp A, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Cuộc sống chung ban đầu có hạnh phúc nhưng chỉ được một thời gian ngắn vợ chồng anh chị phát sinh mâu thuẫn, chung sống với nhau đến tháng 11/2013 chị L đã tự ý bỏ đi không rõ địa chỉ, từ đó đến nay cũng không có tin tức gì. Ngày 22/3/2018 Tòa án nhân dân huyện C đã nhận được đơn đề nghị của anh T về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố chị L mất tích và đề nghị Toà án áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm trên phương tiện thông tin đại chúng bằng hình thức đăng báo Công lý nhắn tin 03 số liên tiếp (30, 31, 32) ra các ngày 13, 18, 20/4/2018; thông báo nhắn tin trên đài tiếng nói nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát lúc 16 giờ 45 phút các ngày 12, 13, 14/4/2018 theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, đến nay đã quá 04 tháng nhưng chị Nguyễn Thị Mỹ L vẫn không trở về.

Qua tài liệu, chứng cứ anh Nguyễn Văn T đã nộp thể hiện: Chị Nguyễn Thị Mỹ L đăng ký hộ khẩu thường trú 60/20/11 B, phường N, thành phố V, tháng 7/2013 chị L kết hôn với anh Nguyễn Văn T, có hộ khẩu thường trú tại ấp A, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Sau khi đăng ký kết hôn, chị L đã làm thủ tục nhập khẩu về xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Sau ngày cưới chị L và anh T có chung sống với nhau tại xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang được một thời gian thì đến tháng 11/2013 chị L bỏ đi đâu không rõ địa chỉ, từ đó đến nay không thấy chị L quay lại địa phương lần nào. Khi bỏ đi chị L không khai báo gì với chính quyền địa phương, không làm thủ tục tạm vắng và cũng không cắt chuyển khẩu đến địa phương nào. Nay chính quyền địa phương không biết chị L làm gì, ở đâu.

Như vậy, có căn cứ để xác định nơi cư trú cuối cùng của chị Nguyễn Thị Mỹ L là ấp A, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang không nhớ chính xác ngày cuối cùng chị L bỏ đi biệt tích là ngày nào mà chỉ nhớ là tháng 11/2013. Vì vậy, xác định ngày chị L mất tích là ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có tin cuối cùng (tức là ngày 01/12/2013) là phù hợp quy định tại Điều 68 Bộ luật dân sự. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Văn T về việc tuyên bố chị Nguyễn Thị Mỹ L mất tích là phù hợp với quy định của pháp luật

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Văn T không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Anh Nguyễn Văn T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

Tại phiên họp, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện C đề nghị Toà án nhân dân huyện C căn cứ vào điều 68 Bộ luật dân sự chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Văn T tuyên bố chị Nguyễn Thị Mỹ L mất tích kể từ ngày 01/12/2013.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 27; Điều 144, 149, 369, 370, 371, 372, 389 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 68 Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố chị Nguyễn Thị Mỹ L mất tích kể từ ngày 01/12/2013.

Lệ phí việc dân sự phải nộp: Anh Nguyễn Văn T phải nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), theo biên lai số 15430, ngày 30/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

Anh Nguyễn Văn T được quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện C có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND H. C;
- Chi cục THADS H. C;
- UBND xã P;
- Người yêu cầu;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Trần Kim Loan